

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN LƯỚI ĐIỆN MIỀN TRUNG

Địa chỉ: Số 393 Trưng Nữ Vương, TP Đà Nẵng
Điện thoại : 0236.2211314 - Fax : 0236.3676565

* * *

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN
NÂNG CAO KHẢ NĂNG MANG TẢI ĐƯỜNG DÂY 110KV
TBA 110KV ĐỒNG HỚI – LỆ THỦY



ĐÀ NẴNG, THÁNG 6/2022

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN LƯỚI ĐIỆN MIỀN TRUNG

Địa chỉ: Số 393 Trưng Nữ Vương, TP Đà Nẵng
Điện thoại : 0236.3211314 - Fax : 0236.3676565

* * *

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN
NÂNG CAO KHẢ NĂNG MANG TẢI ĐƯỜNG DÂY 110KV
TBA 110KV ĐỒNG HỚI – LỆ THỦY

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN LƯỚI ĐIỆN MIỀN TRUNG
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Xuân Hưng

ĐÀ NẴNG, THÁNG 6 NĂM 2022

MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	2
I. XUẤT XỨ DỰ ÁN.....	3
1.1. Thông tin chung về dự án.....	3
1.2. Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi....	3
1.3. Sự phù hợp của dự án đầu tư với Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; mối quan hệ của dự án với các dự án khác, các quy hoạch và quy định khác của pháp luật có liên quan.....	4
II. TÓM TẮT NỘI DUNG CHÍNH BÁO CÁO ĐTM.....	4
2.1. Thông tin về dự án	4
2.2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường	6
2.3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án.....	7
2.4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án	8
2.5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án.....	10

I. XUẤT XỨ DỰ ÁN

1.1. Thông tin chung về dự án

**** Sự cần thiết đầu tư công trình***

Đường dây 110kV TBA 110kV Đồng Hới – Lệ Thủy đóng vai trò quan trọng trong lưới điện khu vực, là một trong các đường dây truyền tải công suất từ trạm 220kV Đồng Hới cung cấp điện cho khu vực phụ tải các huyện Quảng Ninh, huyện Lệ Thủy của tỉnh Quảng Bình. Việc đảm bảo cho đường dây này vận hành an toàn sẽ góp phần phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Đường dây 110kV từ TBA 110kV Đồng Hới - TBA 110kV Lệ Thủy với chiều dài toàn tuyến 39,9km, sử dụng dây dẫn ACSR 185/29 được đưa vào vận hành năm 2008. Theo kết quả thống kê, Đường dây 110kV từ TBA 110kV Đồng Hới - TBA 110kV Lệ Thủy hiện hữu thường xuyên vận hành ở chế độ xấp xỉ 50% I_{cp}, nhiệt độ cao nhất trên dây cho phép chỉ khoảng 70⁰C để đảm bảo khoảng cách an toàn (nhỏ hơn nhiệt độ cho phép phát nóng của dây nhôm lõi thép). Điều này không đảm bảo đường dây vận hành tin cậy và kinh tế trong chế độ bình thường và khi sự cố.

Hiện nay, khu vực phụ tải chủ yếu của đường dây này là các Khu công nghiệp mới như KCN Cam Liên, cấp điện các TBA 110kV Tây Bắc Quán Hàu, TBA 110kV Bảo Ninh (đầu nối từ TBA 110kV Tây Bắc Quán Hàu), TBA 110kV Cam Liên, truyền tải công suất của Nhà máy điện mặt trời DOWHA nên nhu cầu về điện tăng cao. Với nhiều phụ tải, TBA 110kV đầu nối transit trên tuyến đường dây như trên thì đường dây khó đảm bảo cung cấp điện liên tục cho khu vực phụ tải khi có sự cố 1 mạch các xuất tuyến đường dây (chế độ n-1).

Do đó việc cải tạo, nâng khả năng tải đường dây này nhằm tăng cường an toàn là hết sức cần thiết và cấp bách.

**** Loại hình dự án***

Dự án Nâng cao khả năng mang tải đường dây 110kV TBA 110kV Đồng Hới – Lệ Thủy thuộc công trình năng lượng, nhằm mục đích tăng cường khả năng truyền tải cho đường dây 110kV Đồng Hới – Lệ Thủy hiện hữu và tăng cường cung cấp điện an toàn, liên tục cho khu vực huyện Quảng Ninh, huyện Lệ Thủy nói riêng và tỉnh Quảng Bình nói chung, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội cho địa bàn tỉnh; Giảm tổn thất hệ thống điện năng, nâng cao chất lượng điện áp khu vực; Từng bước hoàn thiện sơ đồ lưới điện 110kV theo Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Bình.

1.2. Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi

Dự án Nâng cao khả năng mang tải đường dây 110kV TBA 110kV Đồng Hới – Lệ Thủy sử dụng vốn vay thương mại và vốn khấu hao cơ bản của Tổng Công ty Điện lực miền Trung. Dự án sẽ được Tổng Công ty Điện lực miền Trung phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình.

1.3. Sự phù hợp của dự án đầu tư với Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; mối quan hệ của dự án với các dự án khác, các quy hoạch và quy định khác của pháp luật có liên quan

Dự án Nâng cao khả năng mang tải đường dây 110kV TBA 110kV Đồng Hới – Lệ Thủy là dự án cải tạo tuyến đường dây 110kV hiện có nên không ảnh hưởng đến Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch của địa phương.

Dự án đã được UBND các huyện địa bàn tuyến đường dây đi qua, các sở và UBND tỉnh Quảng Bình thống nhất thỏa thuận hướng tuyến đường dây 110kV dự án Nâng cao khả năng mang tải đường dây 110kV TBA 110kV Đồng Hới – Lệ Thủy tại công văn số 2119/UBND-KT ngày 18/11/2020.

II. TÓM TẮT NỘI DUNG CHÍNH BÁO CÁO ĐTM

2.1. Thông tin về dự án

2.1.1. Thông tin chung

+ Tên dự án: “Nâng cao khả năng mang tải đường dây 110kV TBA 110kV Đồng Hới – Lệ Thủy”.

+ Địa điểm thực hiện dự án: Dự án Nâng cao khả năng mang tải đường dây 110kV TBA 110kV Đồng Hới – Lệ Thủy có điểm đầu xuất phát từ TBA 110kV Đồng Hới và điểm cuối đầu nối vào TBA 110kV Lệ Thủy. Tuyến đi qua địa bàn các phường Bắc Nghĩa và xã Nghĩa Ninh - TP Đồng Hới; các xã Xuân Ninh, xã An Ninh, xã Hàm Ninh, xã Vạn Ninh và xã Hiền Ninh - huyện Quảng Ninh; các xã Hoa Thủy, xã Phú Thủy và xã Mai Thủy – huyện Lệ Thủy thuộc tỉnh Quảng Bình.

+ Chủ dự án:

Tổng Công ty điện lực miền Trung

Địa chỉ liên hệ: Số 78A, Duy Tân, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện chủ dự án: Ban quản lý dự án Lưới điện miền Trung (NPMU)

Giám đốc: Nguyễn Hồng Lam.

Địa chỉ liên hệ: Số 393, Trưng Nữ Vương, thành phố Đà Nẵng.

Điện thoại: 0236.2211.314; Fax: 0236.3676565.

- Phạm vi, quy mô, công suất:

+ Phạm vi thực hiện dự án Nâng cao khả năng mang tải đường dây 110kV TBA 110kV Đồng Hới – Lệ Thủy bao gồm:

Cải tạo tuyến đường dây 110kV từ TBA 110kV Đồng Hới – TBA 110kV Lệ Thủy.

Thực hiện gia cường móng, cột của tuyến đường dây hiện hữu để đảm bảo khả năng chịu lực sau khi dây dẫn cho cả 02 mạch (đoạn đi chung cột từ VT24 – VT170 ĐD 110kV Đồng Hới – Áng Sơn – Vĩnh Linh).

Thay thế một số vật tư tại các ngăn lộ 110kV để đấu nối thiết bị cho phù hợp với dây dẫn sau cải tạo tại các TBA 110kV Đồng Hới, TBA 110kV Lệ Thủy.

+ Quy mô: Cải tạo tuyến đường dây 110kV hiện có, chiều dài toàn tuyến là 39,9km, toàn tuyến đường dây có tổng cộng 160 vị trí cần cải tạo móng.

+ Công suất: Nâng tiết diện dây dẫn 01 mạch từ dây ACSR 185/29 thành dây dẫn phân pha 2xACSR 185/29 từ TBA 110kV Đồng Hới – TBA 110kV Lệ Thủy.

- Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án

+ Các hạng mục công trình chính:

Móng, cột: Thi công, gia cố 160 vị trí móng. Tận dụng tối đa các cột thép hiện hữu, gia cố tăng cường để đảm bảo khả năng chịu lực sau khi nâng tiết diện.

Dây dẫn điện: Phân pha sử dụng dây dẫn 2xACSR 185/29; trong đó tận dụng lại 01 dây dẫn hiện có ACSR-185/29 và bổ sung thêm 01 dây dẫn mới ACSR-185/29.

Dây chống sét: Thay dây chống sét GSW50 hiện hữu (mạch Đồng Hới – Lệ Thủy) bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW57/24 và sử dụng lại dây OPGW57/24 hiện hữu cho mạch ĐĐ 110kV Đồng Hới – Áng Sơn – Vĩnh Linh.

Cách điện, phụ kiện: Tận dụng lại cách điện thủy tinh hiện có và bổ sung thêm cách điện mới cho phù hợp với giải pháp cải tạo phân pha dây dẫn 2xACSR-185/29.

Tháo dỡ, thu hồi: Tháo dỡ, thu hồi dây chống sét, dây dẫn và các phụ kiện liên quan thuộc 1 mạch đường dây 110kV Đồng Hới – Lệ Thủy với chiều dài đơn tuyến khoảng 39,9km.

+ Các hạng mục công trình phụ trợ:

Lán trại tạm cho công nhân: Không xây dựng lán trại tạm, khảo sát, thuê nhà cho công nhân lưu trú tại công trường trong thời gian thi công.

Kho bãi tập kết vật tư, thiết bị, nguyên vật liệu: Khảo sát, liên hệ thuê 02 bãi đất trống hiện có tại địa phương để tập kết vật tư, thiết bị thi công trong tuyến. Kho 01 dự kiến bố trí trên địa bàn xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng Hới (phục vụ thi công từ ĐĐ đến VT 86). Kho 02 dự kiến bố trí trên địa bàn xã Phú Thủy (phục vụ thi công từ VT86 đến ĐC).

- Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:

+ Dự án có chuyển đổi đất trồng lúa với tổng diện tích là **3.170,6 m²**.

2.1.2. Tiến độ thực hiện dự án

Tiến độ thực hiện dự án dự kiến từ năm 2020 – 2023. Trong đó, tiến độ thi công dự án khoảng 06 tháng (không tính thời gian thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng).

Các mốc tiến độ chính của công trình dự kiến như sau:

- Phê duyệt hiệu chỉnh hồ sơ BCNCKT đầu tư xây dựng: Năm 2022.

- Khởi công công trình: Dự kiến Quý IV/2022.

- Đóng điện hoàn thành công trình: Quý II/2023.

2.1.3. Tổng mức đầu tư dự án

Công trình được thực hiện bằng nguồn vốn đầu tư xây dựng (đối ứng và vốn vay thương mại) của Tổng Công ty Điện lực miền Trung (Chủ đầu tư). Tổng mức đầu tư xây dựng công trình là **142.263.662.807 đồng**.

2.1.4. Tổ chức quản lý và thực hiện dự án

Phương thức quản lý dự án được thực hiện căn cứ theo các Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ. Hình thức quản lý thực hiện dự án là “Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án thông qua Ban Quản lý dự án” được xác định như sau:

- Chủ đầu tư: Tổng công ty Điện lực miền Trung.
- Quản lý dự án: Ban QLDA Lưới điện miền Trung - Tổng công ty Điện lực miền Trung.
- Tư vấn thiết kế: Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 2.
- Tư vấn thẩm tra Hồ sơ thiết kế: Công ty TNHH Tư vấn và Xây lắp 504.
- Nhà cung cấp vật tư thiết bị: Tuyển chọn qua hình thức đấu thầu.
- Đơn vị xây lắp: Tuyển chọn qua hình thức đấu thầu trong nước (LCB)
- Quản lý vận hành: Công ty Điện lực Quảng Bình.

2.2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.2.1. Giai đoạn chuẩn bị, thi công dự án

- Công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng: Ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, đời sống kinh tế các hộ dân có đất đai, cây trồng bị ảnh hưởng. Tổng diện tích đất thu hồi để thực hiện dự án là 0,66ha.

- Công tác chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa: Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa đối với diện tích 0,31ha để thực hiện dự án.

- Công tác vận chuyển, tập kết nguyên vật liệu, vật tư thiết bị và thi công, tháo dỡ, thu hồi thuộc phạm vi dự án:

+ Tác động đến môi trường nước mặt: Nước thải sinh hoạt của công nhân trong thời gian thi công dự án.

+ Tác động đến môi trường không khí: Công tác vận chuyển, thi công dự án có thể phát sinh bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung từ máy móc thi công làm ảnh hưởng đến môi trường không khí xung quanh khu vực trong thời gian ngắn.

+ Tác động do phát sinh chất thải: Phát sinh chất thải rắn sinh hoạt của công nhân thi công và chất thải rắn thông thường tại công trường thi công trong quá trình thi công và thu hồi vật tư, thiết bị.

+ Tác động đến an ninh trật tự, công tác quản lý của chính quyền địa phương: Việc tập trung công nhân xây dựng tại địa phương có thể ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an ninh quốc phòng và công tác quản lý của chính quyền địa phương; Công tác hoàn trả mặt bằng sau khi kết thúc thi công có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của hộ dân.

+ Tác động do tai nạn, sự cố: Bom mìn, vật nổ và chất độc hoá học nếu không được dò tìm, xử lý trong HLAT trước khi thi công có thể gây nguy hiểm đối với tính mạng của công nhân xây dựng và người dân xung quanh; Tai nạn lao động, tai nạn giao thông trong quá trình thi công...

+ Tác động do công tác dọn dẹp vệ sinh, hoàn trả mặt bằng: Rác thải, đất đá thừa, hố thế phục vụ thi công nếu không được dọn dẹp, san lấp sẽ gây mất mỹ quan, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất hộ dân.

2.2.2. Giai đoạn vận hành dự án

- Tác động do điện từ trường đến sức khỏe người dân và công nhân vận hành: Trong quá trình vận hành tuyến đường dây 110kV sẽ phát sinh điện từ trường ra môi trường xung quanh. Cường độ điện từ trường phát sinh lớn sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân sinh sống, làm việc gần tuyến đường dây và công nhân thực hiện kiểm

tra, vận hành tuyến đường dây.

- Tác động do điện từ trường đến các công trình nhà cửa, vật kiến trúc trong hành lang an toàn lưới điện: Các công trình, vật kiến trúc xây dựng mới trong quá trình vận hành tuyến đường dây nếu không tuân thủ các quy định hiện hành, vi phạm hành lang an toàn lưới điện của dự án sẽ xảy ra các nguy cơ: gây nổ, gây cháy ... ảnh hưởng đến tính mạng con người, tài sản và ảnh hưởng đến an toàn vận hành công trình điện.

- Tác động do sự cố xảy ra trong quá trình vận hành tuyến đường dây: Tai nạn lao động, tai nạn điện, tai nạn do thiên tai, sự cố ... Bão, lũ, sét đánh, sạt lở đất có khả năng xảy ra đổ cột điện, đứt dây dẫn ... ảnh hưởng đến an toàn của người dân địa phương và công trình, vật kiến trúc trong hành lang tuyến.

2.3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án

2.3.1. Giai đoạn chuẩn bị, thi công dự án

- Nước thải sinh hoạt:

+ Nguồn phát sinh: Nước thải sinh hoạt của cán bộ và công nhân xây dựng.

+ Quy mô (lưu lượng tối đa): 05m³/ ngày tương đương 900m³ cho toàn dự án.

+ Thông số ô nhiễm đặc trưng: Nước thải chứa chất hữu cơ dễ phân hủy, chất rắn lơ lửng, vi sinh vật gây bệnh...

- Bụi, khí thải:

+ Nguồn phát sinh: Hoạt động đào, đắp đất móng; Hoạt động của các phương tiện vận chuyển vật liệu, vật tư, máy móc thi công.

+ Quy mô (lưu lượng tối đa): Bụi, khí thải: SO_x, CO_x, NO_x, VOC, C_nH_m,... phát sinh mang tính tạm thời, không liên tục, phân tán và tùy thuộc vào cường độ và thời gian thi công, khối lượng xe cơ giới, lưu lượng người. Do đó, mức độ ảnh hưởng đến môi trường là không lớn.

+ Thông số ô nhiễm đặc trưng: Bụi, khí thải: SO_x, CO_x, NO_x, VOC, C_nH_m,...

- Chất thải rắn:

+ Nguồn phát sinh: Rác thải sinh hoạt phát sinh từ cán bộ và công nhân xây dựng; Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động đào đắp móng, lấp đất, thu hồi vật tư thiết bị.

+ Quy mô (lưu lượng tối đa): Khối lượng rác thải sinh hoạt trung bình là 25 kg/ngày tương đương 4,5 tấn cho toàn dự án; Tổng khối lượng chất thải rắn xây dựng phát sinh cả dự án khoảng 17,76 tấn, trải đều trên toàn tuyến.

+ Thông số ô nhiễm đặc trưng: Thành phần chất thải rắn sinh hoạt chủ yếu gồm: thức ăn thừa, bao bì, vỏ đồ hộp, gói đựng đồ uống, thức ăn,... ; Chất thải rắn xây dựng phát sinh tại vị trí móng cột chủ yếu là gạch vỡ, vữa xây dựng, đất đá thải, các thùng gỗ, nhựa, sắt hoặc bao bì đựng các loại vật liệu, thiết bị lắp đặt công trình...

- Tiếng ồn, độ rung:

+ Nguồn phát sinh: Các thiết bị phục vụ thi công như máy trộn bê tông, máy đầm, máy xúc,... hoạt động vận chuyển thi công có thể gây tiếng ồn, độ rung ảnh hưởng đến với môi trường xung quanh và các công trình lân cận.

+ Quy chuẩn áp dụng: Mức ồn cao nhất tại khu vực cách công trường thi công 50m nhỏ hơn so với TCVN 3985-1999. Đối với độ rung phát sinh từ hoạt động thi công tại công trường phải tuân thủ theo QVCN 27:2010/BTNMT.

- Các tác động khác:

+ Hoạt động sử dụng và chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa: Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác để thực hiện dự án sẽ gây tác động và ảnh hưởng hệ sinh thái khu vực, ảnh hưởng đến cơ cấu đất của địa phương. Tuy nhiên, dự án thực hiện thu hồi, chuyển mục đích sử dụng 0,31 ha đất trồng lúa để xây dựng mở rộng móng trụ trên tuyến đường dây. Diện tích chuyển đổi mục đích đất trồng lúa quy mô rất nhỏ, nằm rải rác, mở rộng xung quanh các vị trí móng trụ hiện có nên không ảnh hưởng lớn đến hệ sinh thái chung của khu vực.

+ Đơn vị thi công sẽ trưng dụng và sử dụng diện tích đất tạm thời để phục vụ thi công trong phạm vi đất của 136 hộ dân, tổ chức này gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của các hộ dân và tổ chức.

+ Tăng nguy cơ về tai nạn giao thông, tai nạn lao động, bom mìn, vật nổ, rủi ro cháy nổ chậm điện do sự bất cẩn của công nhân trong quá trình thi công xây dựng công trình.

+ Ảnh hưởng đến an ninh trật tự do tập trung công nhân xây dựng đến địa phương.

+ Ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của hộ dân do công tác hoàn trả mặt bằng.

+ Chất lượng các tuyến đường giao thông địa phương do hoạt động vận chuyển thi công.

2.3.2. Giai đoạn vận hành dự án

- Điện từ trường phát sinh trong quá trình vận hành tuyến đường dây 110kV. Cường độ điện từ trường phát sinh lớn sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân sinh sống, làm việc gần tuyến đường dây và công nhân thực hiện kiểm tra, vận hành tuyến đường dây.

- Sự cố xảy ra trong quá trình vận hành tuyến đường dây: Tai nạn lao động, tai nạn điện, tai nạn do thiên tai, sự cố ... ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe người dân.

2.4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

Biện pháp bảo vệ môi trường của dự án:

- Giảm thiểu tác động của nước thải sinh hoạt: Nhà thầu khảo sát, thuê nhà dân, nhà sinh hoạt cộng đồng được trang bị đầy đủ hệ thống thoát nước và nhà vệ sinh cho công nhân lưu trú. Đảm bảo nước thải từ nhà vệ sinh phải được xử lý qua bể phốt, nước thải nhà bếp, nhà tắm, bồn rửa phải được đi qua hố lắng chảy qua vật liệu thu gom dầu mỡ sau đó mới được thải vào hệ thống nước thải hiện hữu.

- Giảm thiểu tác động do bụi, khí thải: Nhà thầu phải đảm bảo các điều kiện sau:

+ Kho dự trữ vật liệu phải được bảo vệ nhằm chống lại ảnh hưởng của gió và vị trí của kho chứa vật liệu phải được kiểm tra các hướng gió thịnh hành.

+ Khi bốc dỡ nguyên vật liệu hay thi công sẽ trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân như mũ bảo hộ, quần áo, giày, bao tay, khẩu trang, ...

+ Các xe vận chuyển nguyên vật liệu, vật tư thiết bị cần phải được che phủ bằng bạt kín và chạy với tốc độ chậm (<50km/h) đối với các đoạn đường qua khu vực dân cư.

+ Công tác đào đất tránh thực hiện vào thời gian cao điểm của thời tiết nắng nóng, hanh khô, có gió để hạn chế bụi phát tán ảnh hưởng đến người dân xung quanh.

+ Tất cả các phương tiện vận chuyển và thi công này phải đều được đăng ký các thủ tục an toàn chất lượng tại Cục đăng kiểm trong thời gian hoạt động. Tuân thủ các quy định Việt Nam về kiểm soát giới hạn khí thải cho phép.

- Giảm thiểu tác động do chất thải

+ Đối với rác thải sinh hoạt: Đơn vị thi công có biện pháp thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt phù hợp (thuê đội thu gom rác vận chuyển đến bãi xử lý hoặc công nhân thi công tự vận chuyển đến bãi tập kết rác của địa phương). Giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường trong tập thể công nhân, giáo dục cho công nhân ý thức bảo vệ môi trường.

+ Đối với chất thải rắn xây dựng: Chất thải rắn xây dựng phải được phân loại ngay tại công trường, thu gom phục vụ mục đích tái sử dụng hoặc bán cho cơ sở phế liệu.

- Giảm thiểu tác động do hoạt động GPMB:

+ Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất cho dự án, bồi thường, hỗ trợ được đơn vị thực hiện công tác bồi thường GPMB của địa phương thực hiện tuân thủ đúng theo các văn bản, quy định hiện hành của nhà nước.

+ Thi công giải phóng mặt bằng theo kế hoạch cụ thể, ưu tiên tiến hành thi công sau khi thu hoạch mùa vụ.

+ Phối hợp cùng địa phương lập kế hoạch và thực hiện phương án sử dụng tầng đất mặt đối với diện tích đất trồng lúa thu hồi để tái sử dụng phục vụ mục đích nông nghiệp.

- Giảm thiểu tác động do tiếng ồn và độ rung: Nhà thầu phải chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan tới các vấn đề về ồn và rung. Tất cả các phương tiện phải đạt được “Giấy chứng nhận về kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường”.

- Giảm thiểu tác động do tai nạn giao thông, tai nạn lao động:

+ Quá trình vận chuyển thi công, đơn vị thi công phải tuân thủ về trọng tải của xe, không chạy quá tốc độ cho phép, chạy chậm đối với đoạn qua khu vực nhạy cảm (khu vực đông dân cư, trường học, chợ ...) nhằm hạn chế tối đa nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông. Đồng thời, lập kế hoạch và bố trí thời gian vận chuyển phù hợp, tránh các khung giờ cao điểm về giao thông địa phương.

+ Thuê đơn vị chuyên ngành dò tìm, rà phá bom mìn, vật nổ và chất độc hoá học tại khu vực xung quanh móng trụ và trong hành lang tuyến điện trước khi triển khai thi công công trình.

+ Công nhân thi công phải được trang bị bảo hộ lao động, tập huấn về an toàn vệ sinh lao động và tuân thủ các quy định về an toàn vệ sinh lao động.

+ Giảm thiểu các tác động khác: Đơn vị thi công phải dọn dẹp hiện trường, hoàn trả mặt bằng để người dân có thể canh tác lại được và không làm mất mỹ quan của địa phương. Quá trình thi công, đơn vị thi công phải tuân thủ về trọng tải của xe, không chở quá trọng tải cho phép của đường giao thông, không gây hư hỏng đường giao thông địa phương.

2.5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

2.5.1. Giai đoạn chuẩn bị và thi công xây dựng

** Giám sát chất thải*

- Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng phát sinh trong quá trình thi công. Giám sát lưu lượng/tổng lượng thải và công tác thu gom, xử lý chất thải.
- Vị trí giám sát: Tại công trường thi công.
- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.

** Giám sát an toàn lao động, an toàn giao thông*

- Giám sát thực hiện các biện pháp giảm an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động của nhà thầu trong thời gian thi công.
- Vị trí giám sát: Tại công trường thi công và trên tuyến đường vận chuyển thi công.
- Tần suất giám sát: Hằng ngày trong thời gian thi công.

** Giám sát nguy cơ xảy ra sự cố*

- Giám sát các hiện tượng trượt, sụt, lở, xói mòn tại các vị trí móng cột; Giám sát tác động đến hệ sinh thái do các hoạt động thi công xây dựng.
- Vị trí giám sát: Tại công trường thi công.
- Tần suất giám sát: Hằng ngày trong thời gian thi công.

2.5.2. Giám sát môi trường trong giai đoạn vận hành

** Giám sát các yếu tố ảnh hưởng đến vận hành tuyến đường dây*

- Đối tượng giám sát: Nguy cơ xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất tại vị trí móng cột trên tuyến đường dây; Các thiết bị trên tuyến đường dây.
- Vị trí giám sát: Dọc theo tuyến.
- Tần suất giám sát: Định kỳ theo quy trình vận hành.